

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu học phí năm học 2022 - 2023 đối với cơ sở giáo dục
mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ khoản 2 Điều 9 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm
2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo
dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ
chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Xét Tờ trình số 91/TTr-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân
dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu học phí năm học 2022 - 2023
đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường
xuyên trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Báo cáo thẩm tra số 78/BC-VHXX
ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý
kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu học phí năm học 2022 - 2023 đối với cơ
sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên trên
địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Trẻ em mầm non và học sinh phổ thông đang theo học tại cơ sở giáo dục
mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập và học viên đang theo học tại cơ sở

giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến Nghị quyết này.

Điều 3. Mức thu học phí

1. Mức thu học phí theo hình thức học trực tiếp

Đơn vị: nghìn đồng/học sinh/tháng

STT	Cấp học	Thành thị	Nông thôn
a)	Mầm non (nhà trẻ, mẫu giáo bán trú và không bán trú)	300	100
b)	Tiểu học	-	-
c)	Trung học cơ sở	300	100
d)	Trung học cơ sở hệ giáo dục thường xuyên	300	100
e)	Trung học phổ thông	300	200
g)	Trung học phổ thông hệ giáo dục thường xuyên	300	200

2. Mức thu học phí theo hình thức học trực tuyến (online)

Đơn vị: nghìn đồng/học sinh/tháng

STT	Cấp học	Thành thị	Nông thôn
a)	Trung học cơ sở	210	70
b)	Trung học cơ sở hệ giáo dục thường xuyên	210	70
c)	Trung học phổ thông	210	140
d)	Trung học phổ thông hệ giáo dục thường xuyên	210	140

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Khóa VII, Kỳ họp thứ Tám thông qua ngày 15 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TTr.Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Website HĐND tỉnh;
- Báo Bà Rịa - Vũng Tàu; Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, SGDĐT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH**Phạm Viết Thanh**